| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số: 534/2024/HS-PT
Ngày: 11/7/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Bùi Xuân Trọng;
*Các Thẩm phán*: Ông Vũ Minh Tuấn;
Bà Hoàng Thị Bích Hải.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Hải An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 206/2024/TLPT- HS ngày 20/02/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Giết người", do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo: Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: C) - sinh năm 1990; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã D, huyện K, thành phố Hải Phòng; Chỗ ở: Số N lang thang tại thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tham gia Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Đức K - sinh năm 1954; Con bà: Phạm Thị P - sinh năm 1954; A, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ tư; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2023; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố H; có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hoàng Thị C1, Luật sư Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư thành phố H; có mặt.

- *Bị hại*: Chị **Vũ Hoàng Nhật T1**, sinh ngày 31/10/2006 (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà **Vũ Thị Mỹ L**, sinh năm 1980; trú

tại: số G T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng tháng 06/2022, Nguyễn Văn T (sinh năm 1990; trú tại thôn C, xã D, huyện K, thành phố Hải Phòng) là người sống lang thang tại thành phố Hà Nội, có quan hệ quen biết với chị Vũ Hoàng Nhật T1 (sinh ngày 31/10/2006; trú tại số nhà G, đường T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; không xác định được nơi ở tại Hà Nội). Sau đó hai người nảy sinh quan hệ tình cảm với nhau và đến đầu tháng 03/2023, T cho chị T1 vay số tiền 20.000.000 đồng (nhưng không có giấy tờ xác nhận). Ngày 23/6/2023, T gọi điện thoại cho chị T1 để đòi tiền nhưng chị T1 nói chưa có tiền trả nên T và chị T1 phát sinh mâu thuẫn cãi nhau. Thời gian này, T nghi ngờ chị T1 đã yêu người khác nên nảy sinh ý định giết chết chị T1 rồi tự tử.

Khoảng 16 giờ ngày 26/6/2023, T gọi điện thoại cho chị T1 rủ đi chơi và hẹn gặp nhau tại nhà nghỉ B3 ở số nhà B, tập thể thức ăn chăn nuôi, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội. Chị T1 đồng ý và hẹn khoảng 22 giờ sẽ gặp nhau. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T đi xe máy hiệu Honda Wave α (không đeo biển kiểm soát) đến nhà nghỉ B3 thuê phòng 201 để chờ chị T1. Khi đi, T mang theo 01 con dao KIWI (loại dao Thái Lan gọt hoa quả), cán dao bằng nhựa màu vàng, mũi dao tròn, dao dài 21,2cm, lưỡi dao dài 11,5cm, bản lưỡi rộng nhất 02cm và khi vào phòng 201, T giấu con dao dưới gối trên giường ngủ. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/6/2023, chị T1 đến phòng 201 thì Thường trách chị T1 đến muộn, không đúng hẹn. Chị T1 không nói gì và lên giường gối đầu lên tay phải của T và nằm quay lưng lại với T, rồi nhắn tin với người khác. Thường ghen tuông, bực tức và dùng tay trái lấy con dao dưới gối giơ lên đâm 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng cổ chị T1 nhưng không thủng vào bên trong, lưỡi dao bị cong. Bị đâm bất ngờ, chị T1 hét lên và vùng bỏ chạy thì T dùng tay phải ôm ghì vào cổ chị T1 làm chị T1 bị ngã sấp xuống nền nhà. Thường nằm đè lên người chị T1, dùng hai tay bóp cổ. Chị T1 giãy giụa một lúc rồi nằm im bất tỉnh. Thường thấy chị T1 không còn khả năng kháng cự nên đã dùng tay phải cầm dao luồn xuống phía dưới cắt cổ chị T1 theo hướng từ trái sang phải, làm máu phun ra chảy ra sàn nhà. Thường nghĩ chị T1 đã chết nên lên giường nằm và cầm dao cứa vào cổ và tay của mình để tự sát. Cùng lúc này, anh Mai Ngọc T2 (sinh năm 1989; trú tại xóm B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình) là nhân viên của nhà nghỉ B3 nghe tiếng động mạnh và tiếng la hét ở phòng 201. Anh T3 chạy

lên phá cửa đi vào phòng 201 thì phát hiện chị T1 nằm bất động trên sàn nhà, còn T đang nằm trên giường trong tình trạng bị thương. Anh T3 đã dùng điện thoại gọi xe cấp cứu đến đưa chị T1 và T đến Bệnh viện H để cấp cứu. Do thương tích nặng nên chị T1 đã tử vong trước khi đến bệnh viện. Còn T bị thương tích và được cấp cứu tại Bệnh viện H.

Ngày 29/6/2023, Nguyễn Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt tạm giam để điều tra về tội Giết người.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng và pháp y tử thi chị Vũ Hoàng Nhật T1. Kết quả như sau:

**Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 03 giờ 45 phút ngày 27/6/2023, thể hiện:**

"… Tình trạng hiện trường: Đã bị xáo trộn do quá trình cấp cứu nạn nhân. Nhà nghỉ B3 có diện tích khoảng 100m$^2$ thiết kế gồm 04 tầng, mặt quay hướng Nam ra đường Khu tập thể; phía Đông giáp nhà số B, phía Tây giáp nhà số B, tầng 1 là khu lễ tân và để xe, tầng 2, 3 là các phòng cho thuê.

Phòng 201 có diện tích khoảng 18m$^2$, nằm ở đầu phía Nam tầng 3 nhà nghỉ B3 (bên phải cầu thang theo hướng lên); đối diện qua cầu thang là phòng 202. Phòng 201 có cửa ra vào kích thước (2,15x0,8)m được làm bằng khung nhôm kính gồm 01 cánh đóng mở vào trong; cửa lắp ổ khóa chìm tay nắm ngang ở vị trí cách sàn 01m. Khi khám nghiệm, cửa phòng ở tình trạng mở, lỗ chốt khóa trên khung cửa bị cong vênh biến dạng.

Từ cửa vào, góc ngoài bên phải là khu vệ sinh, phía trong là phòng ngủ; sát tường khu vệ sinh có 01 ghế tình nhân màu xanh; góc trong bên trái là góc ban công (ở tình trạng đóng khóa cửa); sát tường sau (phía Nam) có 01 cửa sổ kích thước (1,2x0,8)m ở vị trí cao cách sàn 01m gồm hai cánh dạng cửa lùa ở tình trạng đóng khóa. Góc trong bên phải phòng, cách tường sau 25cm kê 01 bàn phấn. Sàn phòng được lát gạch men bằng phẳng.

Kê giữa phòng, sát tường phải có 01 giường gỗ kích thước (02x1,5x0,4)m, phía trên có đệm dày 10cm, nằm chếch chéo ở vị trí: thành đầu giường cách tường khu vệ sinh 75cm, đuôi giường cách tường khu vệ sinh 45cm. Trên mặt giường có chăn gối ở tình trạng lộn xộn và dính thấm chất màu nâu đỏ nghi máu. Khu vực giữa giường, vị trí sát thành giường phía trong, cách đầu giường 17cm, dính thấm trên ga giường có đám chất màu nâu đỏ nghi máu dạng đọng tập trung trên diện (1,1x0,7)m. Sát mép giường phía trong, cách đuôi giường

90cm phát hiện 01 con dao làm bằng kim loại một lưỡi sắc đầu tròn nhãn hiệu KIWI (dạng dao Thái Lan gọt hoa quả) dài 21,2cm, lưỡi dao dài 11,5cm, bản lưỡi rộng nhất 02cm; lưỡi dao bị cong vênh biến dạng; chuôi dao được làm bằng nhựa màu vàng. Trên chuôi dao và lưỡi dao bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu. Phía dưới gầm giường, vị trí cách tường phải 1,3m, sát với ghế tình nhân có 01 đôi dép lê dạng dép tông màu đen nhãn hiệu CHANEL kích thước (24x10)cm.

Ghế tình nhân kích thước (1,7x0,45x0,75)m. Trên mặt ghế tình nhân có 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có ốp màu đỏ ở tình trạng hoạt động, 01 túi xách giả da màu đen bên trong có 04 bao cao su chưa sử dụng. Bàn phấn kích thước (0,8x0,4x0,7)m, trên mặt bàn phấn có 01 chùm chìa khóa màu đen nhãn hiệu Honda gồm 2 chìa và 01 ví da màu đen bên trong có 30.000 đồng và giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T.

Trên sàn phòng, phía trước bàn phấn, vị trí cách tường sau 0,6m, cách tường phải 0,5m có đám chất màu nâu đỏ nghi máu dạng bắn đọng tập trung trên diện (1,1x01)m. Bên cạnh đám chất màu nâu đỏ này, vị trí cách tường phải 0,8m, cách tường sau 0,65m có 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu xanh ở tình trạng hoạt động; vị trí cách tường phải 0,45m, cách tường sau 70cm có 01 chiếc dép sandal nhãn hiệu CHACO chân trái, vị trí cách tường phải 1,4m và cách tường sau 0,6m có 01 chiếc dép sandal nhãn hiệu CHACO chân phải. Đôi dép CHACO size M7.

Rải rác trên toàn bộ sàn phòng có bám dính các vết chất màu nâu đỏ nghi máu dạng động bắn, nhỏ giọt. Trên mặt tường trái, ở vị trí cách cửa ra vào 3,4m có đám vết chất màu nâu đỏ nghi máu dạng quệt, bắn, chảy tập trung trên diện (1,1x0,4)m.

Trên tường trái, phía trong cửa, vị trí cách sàn 1,7m, cách cửa ra vào 10cm có gắn 01 móc treo quần áo. Trên móc quần áo có treo 01 chiếc áo phông màu trắng cổ bẻ và 01 chiếc quần bò màu xanh đeo thắt lưng da màu đen. Khu vệ sinh kích thước (1,65x1,2)m, kiểm tra không phát hiện gì nghi vấn.

Khu vực để xe tầng 1, vị trí cách cầu thang phía ngoài 3,4m, có dựng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh không biển số, trên đuôi xe có chữ LÔ 1516.

Dựng lại theo xác định của anh Mai Ngọc T2: Anh Tú đi vào phòng phát hiện, nạn nhân là nữ giới nằm trên sàn phòng ở khu vực phía trước bàn phấn, tại vị trí đám chất màu nâu đỏ (số A). Anh Tú phát hiện nạn nhân là nam giới nằm trên mặt giường tại vị trí đám chất màu nâu đỏ (số B)”...

**Vật chứng vụ án**

Quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng, dấu vết và đồ vật liên quan gồm: 01 con dao bằng kim loại nhãn hiệu hiệu KIWI dài 21,2cm, lưỡi dao dài 11,5cm, bản lưỡi rộng nhất 2cm; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 chiếc túi xách giả da màu đen bên trong có 04 bao cao su chưa sử dụng; 01 đôi dép (dạng dép tông) màu đen nhãn hiệu Chanel; 01 đôi dép sandal màu đen nhãn hiệu Chaco size M7; 01 chiếc ví da bên trong có 30.000 đồng và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T; 01 chùm chìa khóa; 01 chiếc áo phông cộc tay màu trắng, 01 chiếc quần bò màu xanh và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda không có biển kiểm soát, số khung: RLHJA3923PY486645, số máy JA39E-3108528.

**Tại bản Kết luận giám định số 4924/KLGĐTT-KTHS ngày 26/7/2023 của Phòng K2 - Công an thành phố H, kết luận:**

"… Trên dao bằng kim loại, loại một lưỡi sắc, đầu tròn, nhãn hiệu KIWI (dạng dao thái gọt hoa quả) dài 21,2 cm; lưỡi dao 11,5 cm, bản rộng nhất 02cm; lưỡi dao bị cong vênh biến dạng; chuôi dao được làm bằng nhựa màu vàng có dính máu người có kiểu gen trùng với kiểu gen của Vũ Hoàng Nhật T1 và Nguyễn Văn T.

- Chất màu nâu đỏ trên sàn phòng tại vị trí số 1 (M) là máu người có kiểu gen trùng với kiểu gen của Vũ Hoàng Nhật T1.

- Chất màu nâu đỏ trên ga giường tại vị trí số 2 (M) là máu người có kiểu gen trùng với kiểu gen của Nguyễn Văn T.

- Chất màu nâu đỏ trên sàn phòng ở vị trí sát tường trái, cách cửa ra vào 3,4m(M3) là máu người có kiểu gen trùng với kiểu gen của Vũ Hoàng Nhật T1.

- Chất màu nâu đỏ trên mặt tường trái, cách cửa ra vào 3,4m (M4) là máu người có kiểu gen trùng với kiểu gen của Vũ Hoàng Nhật T1.

- Chất màu nâu đỏ trên sàn phòng, phía trong cửa ra vào, vị trí cách cửa ra vào 1,2m, cách tường trái 60cm (M5) là máu người có kiểu gen trùng với kiểu gen của Vũ Hoàng Nhật T1"…

**Tại bản Kết luận giám định số 6173/KL-KTHS ngày 18/9/2023 của Phòng K2 - Công an thành phố H, kết luận:** "… Trên 01 con dao bằng kim loại, loại một lưỡi sắc, đầu tròn, nhãn hiệu KIWI (dạng dao gọt hoa quả) dài 21,2cm, lưỡi dao dài 11,5cm, bản lưỡi rộng nhất 2cm, lưỡi dao bị cong vênh biến dạng; chuôi dao làm bằng nhựa màu vàng dài 9,7cm; trên lưỡi dao có dính chất màu đỏ, nghi máu) gửi giám định không phát hiện thấy dấu vết đường vân".

**Tại bản Kết luận giám định tử thi số 5294/KLGĐTT-KTHS ngày 09/8/2023 của Phòng K2 - Công an thành phố H đối với nạn nhân Vũ Hoàng Nhật T1, kết luận:**

"... 1.1. Khám ngoài:

- Tử thi nữ giới, chiều dài 1,50m, thể tạng nhỏ. Mặc áo bỏ lửng cộc tay cổ bẻ màu xanh. Mặc quần bò dài màu xanh, trong túi quần trước bên phải có 01 móc khóa bằng kim loại có 01 miếng nhựa màu xanh. Áo, quần dính máu và quệt bẩn. Tử thi lạnh, trong giai đoạn co cứng, hoen tử thi xuất hiện mờ nhạt phía sau cơ thể.

- Đầu, mặt, cổ: Tóc đen, dài ngang vai. Da đầu không có dấu vết thương tích. Vùng má phải cách cánh mũi 1,5cm, có vết sây sát da kích thước (02x0,5)cm. Vùng chóp mũi bị bầm tím, kích thước (1,2x01)cm. Vùng mặt phải dọc theo bờ cằm có 02 vết sây sát da mảnh không liên tục, vết thứ nhất dưới dái tai 02cm, dài 02cm, vết thứ hai dưới vết thứ nhất 1,6cm, dài 1,3cm. Vùng cằm bên trái, cách đường giữa 3cm, có vết rách da nông, nằm dọc, kích thước (02x0,2)cm. Sát đầu dưới vết này, có vết sây sát da nằm ngang, dọc theo bờ cằm trải kích thước (2,6x0,5)cm. Niêm mạc môi trên và môi dưới bị bầm dập rải rác. Các răng chắc, cung răng hàm trên và hàm dưới có niềng răng. Vùng cổ phải, dọc theo nếp cằm cổ, có vết rách da hình khe, kích thước (7,5x02)cm, khép miệng vết thương dài 7,8cm, có đặc điểm mép gọn, thành phẳng, hai đầu gọn, tại cạnh dưới sát đầu phía trong vết này có 03 nhú da, đáy vết cắt vào trong. Sát đầu phía trong vết này có 02 vết rách da mảnh, nông. Thứ tự từ trên xuống dưới có kích thước lần lượt là (1,8x0,3)cm và (1,2x0,3)cm. Trên vết này 1cm, có vết rách da mảnh không liên tục dài 2,6cm. Vùng cổ trái sát đường giữa, sát trên xương đòn có vết rách da nông, kích thước (02x0,5)cm. Xương cột sống cổ chắc.

- Ngực, bụng, lưng, mông: Vùng ngực trái sát trên bờ sườn, dưới hõm nách 18cm, có 03 vết rách da nằm ngang, có chung đặc điểm mép gọn thành phẳng hai đầu gọn, đáy lộ tổ chức dưới da, có kích thước từ trên xuống dưới lần lượt là (11,2x0,4)cm, (10,5x0,1)cm và (11x0,8)cm. Vùng bụng, lưng, mông không có dấu vết thương tích.

- Hai tay:

+ Tay phải: Mặt ngoài cánh tay, dưới bờ vai 4cm, xuống đến khuỷu tay có các vết sây sát da, bầm tím trên diện (21x05)cm. Mặt gan đốt 2 ngón cái có vết rách da kích thước (1,5x0,2)cm. Mặt gan đốt 1, 2 ngón 4 có vết rách da kích thước (02x0,5)cm. Cạnh ngoài đốt 3, ngón 5 có vết rách da kích thước

(1,5x0,6)cm, tạo vạt da hướng ra ngoài. Đáy các vết trên tổ chức cân cơ. Ô mô cái tụ máu kích thước (04x03)cm.

+ Tay trái: Mặt ngoài cánh tay trái dưới bờ vai 17cm có 02 vết rách da ngang, mép gọn thành phẳng, hai đầu gọn, đáy lộ tổ chức dưới da có kích thước từ trên xuống dưới là (02x0,1)cm và (05x0,3)cm. Mặt sau ngoài cánh tay có vết rách da hình khe, hai đầu gọn, mép gọn thành phẳng, đáy lộ tổ chức cân cơ, kích thước (04x02)cm. Mặt trong đốt 1 ngón cái có 02 vết rách da, có kích thước (1,1x0,2)cm và (1,2x0,3)cm, đáy lộ tổ chức cân cơ. Ô mô cái sát gốc ngón cái có vết rách da kích thước (1,2x0,2)cm, đáy lộ tổ chức cân cơ. Xương khớp hai tay không có tổn thương.

- Hai chân: Chân phải không có dấu vết thương tích. Mặt mu ngón 1 đến 4 bàn chân trái có các vết sây sát da, kích thước (08x05)cm. Xương, khớp hai chân không có tổn thương.

- Bộ phận sinh dục, hậu môn: Không có tổn thương.

1.2. Khám trong:

- Đầu: Tổ chức dưới da đầu, cơ thái dương hai bên không có tổn thương. Nhu mô não không có tổn thương. Xương hộp sọ bình thường.

- Cổ: Tổ chức dưới da tương ứng với vết thương vùng cổ phải tụ máu. Vết thương rách da vùng cổ phải cắt đứt cân cơ ức đòn chũm và cắt rời tĩnh mạch cảnh bên phải.

- Ngực, bụng: Tổ chức da tương ứng vết thương vùng ngực trái tụ máu. Hệ thống khung xương lồng ngực không có tổn thương. Hố phổi hai bên khô. Tim, phổi không có tổn thương. Hai phổi xẹp nhợt nhạt, trong lòng khí - phế quản có dịch nhầy.

Ổ bụng khô. Các tạng trong ổ bụng không có tổn thương. Trong dạ dày có thức ăn đang tiêu. Trong tử cung không có thai.

2. Xét nghiệm, giám định khác:

Kết luận giám định hóa pháp số 884/PY-XNĐH, ngày 10/7/2023 của Viện Pháp y Q - Bộ Q1:

- Trong mẫu máu của nạn nhân gửi giám định không tìm thấy E.

- Trong mẫu máu của nạn nhân gửi giám định tìm thấy chất ma túy: Ketamin và các chất chuyển hóa của K1 là N.

- Trong mẫu máu của nạn nhân gửi giám định không tìm thấy các chất độc: Hóa chất bảo vệ thực vật (Nhóm Clo hữu cơ, nhóm lân hữu cơ, nhóm P1, nhóm C2, thuốc trừ nấm khuẩn, nhóm diệt cỏ, nhóm sinh học, nhóm khác: Matrin, B, A, B1, D, F, C3, C, N1).

+ Hóa chất diệt chuột.

+ Thuốc gây ngủ, an thần kinh (Nhóm B, nhóm B2, nhóm khác: Meprobamat, C4, E1, P2, P3, R, A, T4).

+ Các alkaloid độc (Cà độc dược, lá ngón, mã tiền, ô đầu, quinin, nivaquin).

+ Chất độc bay hơi: Cyanid.

Kết luận giám định của Tổ sinh học, số 166/SH-PC09 ngày 18/7/2023 của Viện Pháp y Q - Bộ Q1: "…Máu nạn nhân thuộc nhóm máu A. Không phát hiện thấy tinh trùng trong mẫu dịch âm đạo của nạn nhân. Không phát hiện thấy dấu vết sinh học trong móng tay của nạn nhân.

IV. Kết luận

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Áo, quần dính máu và quệt bẩn.

- Vùng mặt, cổ, vùng ngực trái và hai tay có các vết sây sát da, bầm tím và các vết rách da có độ nông sâu khác nhau.

- Vùng cổ phải có vết rách da hình khe nằm dọc theo nếp cằm cổ, có đặc điểm mép gọn, thành phẳng, hai đầu gọn, tại cạnh dưới sát đầu phía trong vết này có các nhú da, tổ chức dưới da cổ tương ứng với vết này tụ máu, đáy vết cắt đứt cân cơ ức đòn chũm và cắt rời tĩnh mạch cảnh bên phải.

- Xét nghiệm máu: Trong mẫu máu của nạn nhân có tìm thấy chất ma tuý K1 và các chất chuyển hoá của K1 là N. Trong mẫu máu của nạn nhân không tìm thấy rượu E và các chất độc nêu trên.

2. Kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân: Mất máu cấp không hồi phục do vết thương cắt đứt tĩnh mạch cảnh phải.

Các thương tích rách da trên cơ thể nạn nhân do vật có lưỡi sắc tác động gây nên…".

Tại Bản cáo trạng số 594/CT-VKSHN-P2 ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "*Giết người"* theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Giết người"*.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 40 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586 và Điều 591 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại là bà Vũ Thị Mỹ L và bị cáo Nguyễn Văn T. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Vũ Thị Mỹ L số tiền 249.796.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 23/01/2024 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm quy kết và xin giảm nhẹ hình phạt vì mức án quá cao, bố bị cáo được tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba, mẹ bị cáo có xác nhận đã tham gia dân công hỏa tuyến, gia đình đã bồi thường đủ cho gia đình người bị hại.

- Đại diện bị hại xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 249.796.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn đồng*) theo như thỏa thuận tại phiên tòa sơ thẩm, nhưng cho rằng bị cáo chưa thành khẩn khai báo, người bị hại hoàn toàn không có lỗi, bị cáo có hành vi giết người một cách dã man tàn ác. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết đúng quy định của pháp luật, không có ý kiến gì về việc bị cáo xin giảm hình phạt.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa về vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, mặc dù gia đình bị cáo đã bồi thường đủ cho gia đình bị hại; bố bị cáo được tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng ba, mẹ có xác nhận đã tham gia dân công hỏa tuyến, nhưng hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

- Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, nhất trí với những tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về việc gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ cho gia đình bị hại, gia đình bị cáo có công với cách mạng để giảm hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn T bày tỏ sự ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tranh tụng công khai tại phiên tòa xác định:

Nguyễn Văn T có quan hệ tình cảm với chị Vũ Hoàng Nhật T1. Do chán nản vì bản thân nợ nần, lại nghi ngờ chị T1 đã yêu người khác nên T đã nảy sinh ý định giết chết chị T1 rồi tự tử. Khoảng 16 giờ ngày 26/6/2023, T gọi điện thoại cho chị T1 hẹn gặp nhau tại nhà nghỉ B3 ở số nhà B, tập thể thức ăn chăn nuôi, xã N, huyện T, thành phố Hà Nội và chị T1 đồng ý. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T mang theo 01 con dao (loại dao hiệu KIWI dài 21,2 cm, lưỡi dao 11,5 cm, bản rộng nhất 02cm) đến thuê phòng 201 của nhà nghỉ A1 và giấu con dao dưới gối. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/6/2023, chị T1 đến phòng 201 và lên giường nằm với T nhưng sử dụng điện thoại nhắn tin với người khác. Thường ghen tuông nên đã dùng tay trái lấy con dao dưới gối giơ lên đâm 01 nhát hướng từ trên xuống trúng vào vùng cổ chị T1, chị T1 vùng bỏ chạy thì bị T dùng tay phải ôm ghì vào cổ làm chị T1 bị ngã sấp xuống nền nhà. Thường nằm đè lên người chị T1, dùng hai tay bóp cổ đến khi chị T1 nằm bất động. T dùng tay phải cầm dao luồn xuống phía dưới cắt cổ chị T1 theo hướng từ trái sang phải làm đứt cân cơ ức đòn chũm và cắt rời tĩnh mạch cảnh bên phải. Sau đó, T lên giường nằm và cầm dao cứa vào cổ, vào tay của mình để tự tử. Nghe tiếng động mạnh và tiếng la hét ở phòng 201, anh Mai Ngọc T2 là nhân viên của nhà nghỉ B3 chạy lên phá cửa đi vào phòng phát hiện sự việc nên đã gọi xe cấp cứu đưa chị T1 và T đến Bệnh viện H để cấp cứu. Do thương tích nặng nên chị Vũ Hoàng Nhật T1 đã tử vong trước khi đến bệnh viện.

Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy như sau: Trước khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem đến các tình tiết giảm nhẹ như quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng.

Mặc dù tại phiên tòa hôm nay gia đình bị cáo xuất trình giấy xác nhận đã bồi thường đủ số tiền như đã thỏa thuận cho gia đình nạn nhân, huân chương kháng chiến của bố bị cáo, xác nhận mẹ bị cáo là thanh niên xung phong, đây là những tình tiết mới được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần phải áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là sau khi đâm chị T1 và bóp cổ đến khi thấy chị T1 không còn phản ứng, nằm im bất động, không còn khả năng phản kháng nhưng bị cáo không những không dừng lại mà còn dùng tay phải luồn xuống phía dưới cắt cổ chị T1 theo hướng từ trái sang phải, theo kết luận giám định thì đây chính là vết thương gây nên cái chết của chị T1.

*"Tại bản Kết luận giám định tử thi số 5294/KLGĐTT-KTHS ngày 09/8/2023 của Phòng K2 - Công an thành phố H đối với nạn nhân Vũ Hoàng Nhật T1, kết luận……. nguyên nhân chết của nạn nhân: Mất máu cấp không hồi phục do vết thương cắt đứt tĩnh mạch cảnh phải".*

Như đã nêu ở trên thì thấy bị cáo thể hiện bị cáo thực hiện hành vi một cách quyết liệt, quyết tâm tước đoạt tính mạng của chị T1 nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng*" theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là đúng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T có tính chất đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, quyết tâm tước đoạt mạng sống của bị hại, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ.

Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có thêm tình tiết mới nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm như đã phân tích ở trên. Do đó, Hội đồng xét xử đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo nhất trí bồi thường toàn bộ thiệt hại như yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 249.796.000 đồng. Số tiền trên gia đình bị cáo đã bồi thường đủ cho gia đình bị hại, do đó Hội đồng xét xử xác nhận vấn đề trên.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ vào Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố Tụng hình sự,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: C), giữ nguyên quyết định về hình phạt đối với bị cáo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: C) phạm tội "*Giết người"*.

- Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm e khoản 1 Điều 52; Điều 40 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận gia đình bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Vũ Thị Mỹ L số tiền 249.796.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi chín triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo được quyền gửi đơn xin ân giảm án tử hình lên Chủ tịch nước.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 – CA TP Hà Nội:
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Xuân Trọng**